

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT

PHIẾU XỬ LÝ VĂN BẢN ĐẾN

(Số đến: ..287..)

- Số và ký hiệu văn bản đến số: ..258.../...CA-DS..... ngày 21. tháng 5. năm 2026
- Tên cơ quan ban hành văn bản: .....TCT.ĐS.M/.....
- Nơi xử lý văn bản: Hiệu trưởng Ngày trình: 25/5... Người trình (ký): Ho

NỘI DUNG XỬ LÝ: k/c - Dan GH, ph<sup>o</sup> đ<sup>o</sup> ch<sup>o</sup>  
- TT TV  
- phân hi<sup>o</sup> Đ<sup>o</sup> N<sup>o</sup>ng, phân hi<sup>o</sup> ph<sup>o</sup> Nam  
25/5 2026 GH

KẾT QUẢ XỬ LÝ:

TGHC Thái website trước ngày 29/5 2026 về Văn - TGHC.  
GH

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CÔNG TY  
ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 258 /CD-ĐS

Hà Nội, ngày 21 tháng 5 năm 2026

**CÔNG ĐIỆN**

Về việc tổ chức khóa đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ - Tiếng Trung  
tại Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

**TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM ĐIỆN:**

TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM	
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT	
<b>ĐẾN</b>	Số: 287
	Ngày: 25/5/2026
Chuyên:	25/5
Số và ký hiệu HS:	

Các Chi nhánh Khai thác ĐS: Hà Nội, Hà Thái Hải, Hà Lào, Hà Lạng, Hà Thanh, Nghệ Tĩnh, Thừa Thiên - Huế, Nghĩa Bình, Phú Khánh, Sài Gòn;

- Các Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy: Hà Nội, Vinh, Sài Gòn;
- Trung tâm Điều hành GTVT ĐS; Trường Cao đẳng Đường sắt;
- Các Công ty Cổ phần: Vận tải Đường sắt, Xe lửa Gia Lâm, Xe lửa Dĩ An; Đá Đồng Mô;
- Các Công ty Cổ phần Đường sắt, Công ty Cổ phần Thông tin tin hiệu ĐS;
- Văn phòng và các Ban của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

*Đồng điện: Đảng ủy, Hội đồng thành viên, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Công đoàn Đường sắt Việt Nam, Đoàn Thanh niên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.*

Căn cứ Kế hoạch giáo dục, đào tạo số 1356/KH-ĐS ngày 20/4/2026 của Công ty mẹ - Tổng công ty ĐSVN; Thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Tổng công ty ĐSVN về tổ chức thực hiện chương trình đào tạo bồi dưỡng ngoại ngữ - tiếng Trung Quốc nhằm tăng năng lực cho đội ngũ CBCNV của Tổng công ty; Văn bản số 334/CĐĐS ngày 15/05/2026 của Trường Cao đẳng Đường sắt về việc tổ chức lớp tiếng Trung. Tổng công ty đề nghị các đơn vị xem xét, đăng ký danh sách cử CBCNV đi học theo các nội dung cụ thể như sau:

**1. Thời gian Khai giảng (dự kiến):** 08<sup>h</sup>00 ngày 06/06/2026 (thứ 7).

**2. Địa điểm học tập (dự kiến):**

- Khu vực phía Bắc: Tại Trường Cao đẳng Đường sắt; Số 2/167, Phố Gia Quát, phường Bồ Đề, TP.Hà Nội.

- Khu vực miền Trung (Nghệ An - Gia Lai): Phân hiệu Cao đẳng Đường sắt Đà Nẵng; Số 62 Nguyễn Văn Cừ, P.Hải Vân, Tp. Đà Nẵng.

- Khu vực miền Nam: Trung tâm Đào tạo Đường sắt Sài Gòn; Số 590 CMT8, phường Nhiêu Lộc, TP.Hồ Chí Minh

**3. Các thông tin chính về khóa học:** theo Phụ lục gửi kèm

**4. Thời gian và hình thức học tập**

- Thời gian: 03 buổi/tuần học trực tiếp tập trung tại trường vào các ngày thứ 7, sáng Chủ nhật hằng tuần và kết hợp trực tuyến 01 buổi/tuần. Mỗi buổi học 03 giờ.

- Tổng số buổi học trong toàn khóa: 80 buổi (06 - 6,5 tháng)

**5. Phân bổ số lượng tham gia lớp học**

- Các ban: QLHT, ĐMTX, VT, KHKD, TCCB, ĐTXD, VP TCT: 02 người/đơn vị;

- Các Chi nhánh: Khai thác đường sắt, Xí nghiệp Đầu máy; Trường Cao đẳng Đường sắt, Trung tâm Điều hành GTVT Đường sắt: từ 02 đến 03 người/đơn vị;

- Các Công ty cổ phần: đăng ký số lượng học viên theo nhu cầu của đơn vị để đáp ứng công việc trong thời gian tới.

**6. Kinh phí học tập:**

- Học viên là cán bộ làm việc tại các đơn vị Chi nhánh khai thác, Xí nghiệp đầu máy, Trung tâm ĐHGTVT, Trường CĐĐS, Văn phòng và các Ban thuộc Tổng công ty ĐSVN được đài thọ kinh phí học tập theo Kế hoạch giáo dục - đào tạo số 1356/KH-ĐS ngày 20/4/2026 của Tổng công ty ĐSVN (thực hiện theo hình thức Hợp đồng đào tạo giữa Tổng công ty ĐSVN và Trường CĐ ĐS theo quy định).

- Học viên là các cán bộ làm việc tại các Công ty Cổ phần, đơn vị cử học viên chi trả kinh phí học tập trực tiếp cho Trường CĐĐS theo quy định.

- Dự kiến kinh phí là 26,5 triệu/người (bao gồm cả chi phí thi lấy chứng chỉ)

**7. Chế độ trong thời gian học:**

- Trong thời gian tham gia khoá học, học viên được đơn vị trả lương và hưởng chế độ theo quy định hiện hành.

- Học viên chủ động chuẩn bị kinh phí ăn, nghỉ trong thời gian tham gia khoá học (nếu có).

**8. Tổ chức thực hiện:**

- Giao Trường Cao đẳng Đường sắt xây dựng chương trình đào tạo, mời giảng viên, phối hợp với Ban TCCB và các đơn vị liên quan tổ chức, quản lý lớp học hiệu quả, đảm bảo tiến độ, không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của đơn vị. Báo cáo kết quả học tập về Tổng công ty Đường sắt Việt Nam (qua Ban TCCB) theo quy định.

- Ban Tổ chức Cán bộ phối hợp tổ chức lớp; theo dõi kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức giảng dạy và các hoạt động chung, khai giảng, bế giảng...cho đến khi kết thúc khóa học.

- Các đơn vị chủ động rà soát nhân sự về trình độ Ngoại ngữ - Tiếng Trung quốc cử người tham gia học cho phù hợp, bố trí thời gian cho cán bộ đơn vị mình tham gia học tập hợp lý và có hiệu quả, hạn chế ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh.

Danh sách đăng ký cử nhân sự tham gia lớp học tiếng Trung Quốc đề nghị các đơn vị gửi về Ban TCCB và Trường CĐĐS qua Email: [trungtamvtdds@gmail.com](mailto:trungtamvtdds@gmail.com) hoặc số ĐT: 0988.856.629 trước ngày 26/05/2026 để tổng hợp và thông báo mở lớp học.

Các đơn vị căn cứ Công điện này, nghiêm túc thực hiện./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Cầm Anh Tuấn**

## Phụ lục

### CÁC THÔNG TIN CHÍNH

#### Chương trình lớp tiếng Trung quốc dành cho người mới bắt đầu học từ trình độ HSK1 đến HSK3/Sơ cấp

(kèm theo Công điện số /CD-ĐS ngày /05/2026 của Tổng công ty ĐSVN)

Sau khi kết thúc khóa học, học viên sẽ đạt năng lực tiếng Trung tương đương HSK3 tiêu chuẩn quốc tế và trình độ nghe nói (khẩu ngữ) HSKK giao tiếp sơ cấp và đăng ký thi lấy chứng chỉ Hán ngữ quốc tế cấp độ 3

- Vốn từ đạt được: ~700 từ (bao gồm 300 từ của HSK1+2 và thêm 300 từ mới ở HSK3 và khoảng 100 từ mới chuyên ngành đường sắt).

- Người học có thể sử dụng tiếng Trung trong các tình huống cơ bản, bước đầu tham gia giao tiếp trong công việc và giao tiếp xã giao hàng ngày tại Trung Quốc.

#### Mục tiêu đạt được cụ thể từng cấp độ:

**1. HSK cấp độ 1:** Khối lượng kiến thức cần nắm được khoảng 150 từ vựng cơ bản, 20 cấu trúc ngữ pháp, với **khoảng 20 buổi**

- Phát âm chuẩn với 4 thanh điệu và âm tiết cơ bản, hệ thống phiên âm Tiếng Trung.

- Nghe hiểu câu chào hỏi, thông tin đơn giản, tự giới thiệu (tên, tuổi, số đếm, đồ vật, ngày tháng, quốc tịch, nghề nghiệp ...)

- Khẩu ngữ sơ cấp: Giao tiếp đơn giản, tự tin trong mỗi bài học, ứng dụng với các tình huống giao tiếp hàng ngày xuyên suốt toàn khóa.

- Viết, đọc được các câu ngắn, đơn giản.

**2. HSK Cấp độ 2:** Học tiếp sau khi đã hoàn thành HSK Cấp độ 1, với **khoảng 20 buổi học (15 bài)**. Cấp độ này cần nắm khoảng 300 từ vựng thông dụng (đã bao gồm 150 từ vựng ở HSK 1) và các mẫu ngữ pháp cơ bản.

- Nghe hiểu được nội dung chính của các đoạn hội thoại ngắn (có tốc độ nói chậm, ngữ cảnh rõ ràng). Nghe và nắm ý chính về công việc, học tập, gia đình, mua sắm, thời tiết... và phản ứng trong tình huống giao tiếp thực tế, dài khoảng 20–30 giây

- Nói: tự tin hơn trong giao tiếp thường ngày: giới thiệu, hỏi – đáp thông tin, miêu tả đơn giản sự việc. Có thể trao đổi ngắn gọn về sở thích, sức khỏe, thói quen, kế hoạch, phương tiện đi lại.

- Sử dụng được khoảng 300 từ vựng (150 từ HSK1 + 150 từ mới HSK2) và ngữ pháp cơ bản để nói câu dài hơn.

- Đọc hiểu câu văn dài hơn (2–3 dòng), đoạn văn ngắn xoay quanh chủ đề quen thuộc.

- Viết được đoạn văn ngắn (~5–6 câu) mô tả sự việc trong đời sống. Viết câu đầy đủ sử dụng đúng ngữ pháp đã học (ví dụ: so sánh, trạng ngữ thời gian, động từ năng nguyện).

**3. HSK3 Cấp độ 3:** Dành cho học viên đã hoàn thành HSK1 và HSK2. Giáo trình HSK3 sử dụng khoảng 600 từ vựng mới (gồm cả 300 từ ở HSK1+2), nhiều điểm ngữ pháp quan trọng, với **khoảng 30 buổi**

- Nghe hiểu được nội dung chính của các đoạn hội thoại ngắn, tốc độ nói vừa phải (chủ yếu xoay quanh công việc, học tập, đời sống).

- Nói: Giao tiếp thành thạo trong những tình huống quen thuộc: mua sắm, ăn uống, hỏi đường, đi lại, giới thiệu bản thân, công việc, sở thích. Có thể diễn đạt ý kiến, quan điểm cá nhân về chủ đề đơn giản (ví dụ: “Tôi thích du lịch”, “Học tiếng Trung khó nhưng thú vị”).

- Đọc hiểu được các đoạn văn ngắn (~200 –500 chữ Hán). Hiểu các thông báo, biển chỉ dẫn, hướng dẫn sử dụng, email hoặc tin nhắn đơn giản. Bắt đầu quen với việc đọc không cần phiên âm pinyin, mà dựa vào chữ Hán.

- Viết được đoạn văn ngắn (~100 chữ Hán trở lên) mô tả trải nghiệm, sự việc trong đời sống hằng ngày. Sử dụng đúng khoảng 300 chữ Hán thường gặp của HSK 3, viết rõ ràng, đúng nét cơ bản.

**4. HSKK (khẩu ngữ):** Thời gian **10 buổi**, cung cấp khoảng 100 từ vựng chuyên ngành đường sắt luyện nói với Giảng viên bản ngữ, chuyên gia về các chủ đề đã học, thường nhật và chuyên ngành đường sắt.

TT	Giáo trình	Thời lượng dạy, ôn thi + kiểm tra học phần	Ôn + thi lấy chứng chỉ HSK3
1	HSK1	60 giờ (20 buổi)	HV tự học ôn
2	HSK2	60 giờ (20 buổi)	
3	HSK3	90 giờ (30 buổi)	
4	HSKK (Tài liệu chuyên ngành)	30 giờ (10 buổi)	